TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-ST
Ngày 26-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Tỵ.

2. Ông Phạm Văn Nam.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Xem - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ái Q (T), sinh năm: 1979 tại tỉnh Bến Tre. Nơi đăng ký thường trú: Ấp TS 2, xã TT, huyện B, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ái N, sinh năm: 1946 (sống) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1952 (sống) có vợ và 01 con sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: có 03 tiền sự: Ngày 15/01/2018 bị Công an TT, huyện M xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" (chưa nộp phạt). Ngày 01/02/2018 bị Công an xã AĐ, huyện M xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" (chưa nộp phạt). Ngày 15/02/2018 bị Công an xã AT, huyện M xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" (chưa nộp phạt); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/3/2019 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Phạm Thành C, sinh năm: 1983.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp TT, xã TB, huyện B, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1940.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp AV, xã DP, huyện M, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 10/4/2018, Nguyễn Ái Q là đối tượng nghiện ma túy mang con gà trống che đến khu phố 4, TT, huyện M, tỉnh Bến Tre thì gặp một người đàn ông tên N (không rõ lai lịch). Tại đây, Q mua của Nghĩa 02 gói ma túy với giá 300.000 đồng, Q giao cho N con gà để trừ vào tiền mua ma túy. Có được ma túy Q mang đến cơ sở vật liệu xây dựng HA ở ấp AV 1, xã DP, huyện M, lấy 01 gói ma túy ra sử dụng một phần, phần còn lại cùng gói ma túy chưa sử dụng Q cất giữ. Tối ngày 11/4/2018, cũng tại cơ sở vật liệu xây dựng HA Q lấy 01 gói ma túy để vào túi quần Jean phía sau bên phải đang mặc trên người, gói còn lại để trên mặt bàn kế bên nơi nằm ngủ. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện M bắt quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trong túi quần Jean phía sau bên phải của Q đang mặc trên người có một gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu tráng nghi là ma túy (ký hiệu M1); thu trên nền nhà một gói nylon hàn kín ba cạnh phía trên có rãnh bóp bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy do Q đánh rơi khi bị Công an bắt (ký hiệu M2); thu trong hộc tủ 01 bật lửa hiệu BROAD, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng và 03 cây nỏ bằng thủy tinh.

Tại Kết luận giám định số 1770/CB54 ngày 16/4/2018 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong gói nylong được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,8409 gam, loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng đựng trong gói nylon được niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,1015 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 28 tháng 5 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện M để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Ái Q (T) về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra, truy tố và thừa nhận hành vi đã thực hiện theo nội dung bản cáo trạng; người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, cho rằng: Việc truy tố hành vi của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên bảo lưu toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ái Q (T) phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Ái Q (T) từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định trong gói ký hiệu K1 có khối lượng 0,7099 gam loại Methamphetamine được niêm phong; 01 bật lửa hiệu BROAD; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 03 cây nỏ bằng thủy tinh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo Nguyễn Ái Q thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 11/4/2018 tại ấp AV 1, xã DP, huyện M, tỉnh Bến Tre bắt quả tang Nguyễn Ái Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là Methamphetamine, tổng khối lượng 0,9424 gam.

Bản thân bị cáo Nguyễn Ái Q là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo cất giữ 0,9424 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng đã vi phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất độc dược gây nghiện. Do đó, hành vi của bị cáo Q đã phạm vào "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, tinh thần, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, ảnh hưởng nghiêm trọng

đến trật tự, an toàn xã hội, an ninh quốc gia và là nguyên nhân chính dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Từ đó cho thấy, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết phải xử lý thật nghiêm đối với bị cáo để đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật và góp phần có hiệu quả vào công cuộc đấu tranh phòng chống loại tội phạm này hiện nay.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đến 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng), cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Xét thấy, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, chưa có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định trong gói ký hiệu K1 có khối lượng 0,7099 gam Methamphetamine được niêm phong là vật cấm lưu hành, 01 bật lửa hiệu BROAD, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng và 03 cây nỏ bằng thủy tinh là dụng cụ bị cáo dùng vào việc sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nghĩa vụ chịu tiền án phí:

Bị cáo Nguyễn Ái Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ái Q (T) phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ái Q (T) 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/3/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định trong gói ký hiệu K1 có khối lượng 0,7099 gam loại Methamphetamine được niêm phong, 01 bật lửa hiệu BROAD, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng và 03 cây nỏ bằng thủy tinh.

Tất cả các vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 29 tháng 5 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre với Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre.

Về nghĩa vụ chịu tiền án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Ái Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Toà tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã TT, huyện B;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hồng Dân